

Bản án số: 408/2025/HS-PT

Ngày: 19-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Lê Sỹ Trứ;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Minh Như - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 144/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng N và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng N và đồng phạm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1978, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: tổ E, ấp L, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là xã A, tỉnh A); nơi tạm trú: nhà trọ Vũ Xuân C, ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã Đ, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Lê Thị G (đã chết); có chồng tên Lê Hùng H, 04 người con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Huỳnh Thị M, sinh năm 1974, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố L, phường L, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay phường A, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T1; có chồng tên Lê Văn V và 02 người con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/01/2025.
Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Trương Thị Mỹ D1, sinh năm 1971, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: tổ B, khu phố C, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Trung T2 và bà Nguyễn Thị B (đã chết); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/01/2025.
Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Hồng N, Võ Thị Thanh T3, Trần Tuấn K, Ngô Thị Kim D2, Trương Thị Mỹ D1 và Huỳnh Thị M có mối quan hệ bạn bè.

Ngày 15/01/2025, Nguyễn Thị Hồng N thuê ô tô dịch vụ biển số 62A-023.93 của ông Nguyễn Chí C1 làm tài xế điều khiển chở N, D2, M, K đi từ tỉnh Long An đến nhà Trương Thị Mỹ D1 tại phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương để rước D1 đi cùng. Sau đó, tất cả đi đến phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để ăn tiệc. Khoảng 15 giờ cùng ngày sau khi ăn tiệc xong, N rủ D2, M, K, D1 đến nhà nghỉ T4 thuộc khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để thuê phòng chơi đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Trên đường đi, N mua 02 bộ bài tây loại 52 lá tại một tiệm tạp hóa (không rõ tên) rồi N gọi điện thoại rủ T3 đến cùng tham gia đánh bạc thì T3 đồng ý. Khi đến nhà nghỉ T4, N thuê hai phòng là phòng 309 và phòng 311, sau khi làm thủ tục nhận phòng N, D2, M, K, D1 lên phòng số 311 trước rồi T3 đến. Tại đây, N chơi 01 tụ, T3 01 tụ, D2 và M chung 01 tụ, D1 và K chung 01 tụ để cùng chơi đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, hình thức chơi làm cái xoay vòng, mỗi tụ lần lượt làm cái mỗi ván, tụ làm cái sẽ thắng thua trực tiếp với các tụ còn lại, số tiền đặt cược cho mỗi ván là 500.000 đồng, không có ai thu tiền xâu.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 311 nhà nghỉ T4 thuộc khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Thị Hồng N, Võ Thị Thanh T3, Trần Tuấn K, Ngô Thị Kim D2, Trương Thị Mỹ D1 và Huỳnh Thị M đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh bài binh xập xám, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 50.000.000 đồng.

Công an phường V tạm giữ đồ vật và tài sản có liên quan gồm: 02 (hai) bộ bài tây 52 lá; Số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường

V chuyển giao hồ sơ cùng đồ vật, tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau:

Nguyễn Thị Hồng N khai: N mang theo số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, N thắng 1.500.000 đồng, tại thời điểm bắt quả tang thu giữ tại vị trí N ngồi đánh bạc số tiền là 11.500.000 đồng.

Trương Thị Mỹ D1 khai: D1 đem theo số tiền là 10.000.000 đồng để đánh bạc, D1 và K hùn chung một tụ, lúc đầu D1 và K bỏ ra mỗi người 5.000.000 đồng, tổng số tiền hùn lần đầu là 10.000.000 đồng, sau khi thua hết số tiền là 10.000.000 đồng, D1 tiếp tục bỏ ra 5.000.000 đồng, K tiếp tục bỏ ra 5.000.000 đồng để đánh bạc, D1 và K thay nhau cầm bài. Tại thời điểm bắt quả tang, D1 và K thua 10.000.000 đồng, số tiền còn lại là 10.000.000 đồng bị thu giữ tại vị trí đang ngồi.

Nguyễn Tuấn K1 khai: K1 mang theo số tiền là 10.000.000 đồng để đánh bạc, K1 và D1 hùn chung một tụ, ban đầu K1 và D1 mỗi người hùn 5.000.000 đồng, số tiền hùn lần đầu là 10.000.000 đồng để đánh bạc, K1 và D1 thay nhau cầm bài, sau khi K1 và D1 thua hết số tiền là 10.000.000 đồng, K1 tiếp tục bỏ ra 5.000.000 đồng, D1 bỏ ra 5.000.000 đồng để đánh bạc, tại thời điểm bắt quả tang, K1 và D1 thua 10.000.000 đồng, số tiền còn lại là 10.000.000 đồng bị thu giữ tại vị trí ngồi.

Võ Thị Thanh T3 khai: T3 đem theo số tiền là 10.000.000 đồng để đánh bạc, T3 ngồi riêng một tụ, tại thời điểm bắt quả tang, T3 thua số tiền 2.000.000 đồng, số tiền còn lại 8.000.000 đồng bị thu giữ tại vị trí ngồi.

Ngô Thị Kim D2 khai: D2 đem theo số tiền là 5.000.000 đồng để đánh bạc. D2 và M hùn chung một tụ, mỗi người hùn 5.000.000 đồng, tổng số tiền hùn là 10.000.000 đồng, D2 và M thay nhau cầm bài. Tại thời điểm bắt quả tang, D2 và M thắng 10.500.000 đồng, bị Công an thu giữ số tiền 20.500.000 đồng tại vị trí của D2 và M ngồi.

Huỳnh Thị M khai: M mang theo số tiền là 5.000.000 đồng để đánh bạc. M và D2 hùn chung một tụ, mỗi người bỏ ra số tiền 5.000.000 đồng, tổng số tiền hai người hùn là 10.000.000 đồng để đánh bạc, M và D2 thay nhau cầm bài. Tại thời điểm bắt quả tang, D2 và M thắng 10.500.000 đồng, bị Công an thu giữ số tiền 20.500.000 đồng tại vị trí của D2 và M ngồi.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 50.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2025/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng N, Trần Tuấn K, Võ Thị Thanh T3, Ngô Thị Kim D2, Huỳnh Thị M và Trương Thị Mỹ D1 phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Thanh T3 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến ngày 17/4/2025.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2025.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Mỹ D1 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/01/2025.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim D2 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2025.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/01/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/6/2025, bị cáo Nguyễn Thị Hồng N kháng cáo xin hưởng án treo hoặc xin miễn hình phạt.

Ngày 04/6/2025 bị cáo Huỳnh Thị M kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 03/6/2025 bị cáo Trương Thị Mỹ D1 kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra. Từ đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/5/2025, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử sơ thẩm, trong các ngày 03 và 04 tháng 6 năm 2025, các bị cáo có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về thủ tục tố tụng: quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh), hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận vào ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại phòng số 311 nhà nghỉ T4 thuộc khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Thị Hồng N, Trần Tuấn K, Võ Thị Thanh T3, Ngô Thị Kim D2, Huỳnh Thị M và Trương Thị Mỹ D1 đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh xập xám với tổng số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng thì bị bắt quả tang.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc, sát phạt lẫn nhau được, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì muốn chiếm đoạt tiền của nhau nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo: bị cáo Nguyễn Thị Hồng N tại cấp phúc thẩm có cung cấp thêm: xác nhận và giấy khai sinh con còn nhỏ (sinh năm 2024); gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, giấy tờ khám bệnh, chồng là người nhiễm HIV. Bị cáo Huỳnh Thị M nộp thêm: đơn xác nhận gia đình bị cáo là người chăm sóc và thờ cúng liệt sỹ Lê Văn S. Và các giấy tờ về bệnh của bị cáo như thoái hóa cột sống; u xơ tử cung có nguy cơ chuyển sang ung thư, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo Trương Thị Mỹ D1 nộp thêm: giấy xác nhận gia đình neo đơn, bị cáo có nhân thân tốt; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị bệnh tim thiếu máu cục bộ; suy tĩnh mạch ngoại biên; các tình tiết mà các bị cáo cung cấp thêm tại cấp phúc thẩm được xem xét là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi đã xem xét thêm các tình giảm nhẹ này thì Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã

tuyên đối với các bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, hành vi của các bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí phúc thẩm: do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Hồng N; Huỳnh Thị M và Trương Thị Mỹ D1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2025/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh)

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị Mỹ D1 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/01/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến ngày 25/01/2025.

2. Về án phí: các bị cáo Nguyễn Thị Hồng N, Huỳnh Thị M và Trương Thị Mỹ D1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.